

Số: 66/2020/QĐST- HNGĐ

Thanh Trị, ngày 01 tháng 6 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 84/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Văn B**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp Tràm K, xã Châu H, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi ở: Ấp Mây D, xã Thạnh T, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Chị **Trần Thu H**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp Tràm K, xã Châu H, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn B và chị Trần Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Lê Bích N, sinh ngày 22/10/2009 hiện con đang sống chung với chị H. Anh B và chị H thỏa thuận chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 15/6/2020 và được thực hiện vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, việc cấp dưỡng nuôi con do các bên tự giao nhận hoặc được thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Thanh Trì. Anh Lê Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Văn B và chị Trần Thu H thống nhất không có.

- Về án phí sơ thẩm: 300.000 đồng, trong đó án phí ly hôn 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng, nguyên đơn anh Lê Văn B đồng ý chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0003129 ngày 06/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng, anh B đã nộp đủ án phí. Bị đơn chị Trần Thu H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Ủy ban nhân dân xã Châu H, huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Nam